

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST  
Ngày: 12/11/2021  
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hồ Thị Ánh Tuyết.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

*1/- Bà Đặng Thị Tiềm;*

*2/- Bà Trần Thị Út.*

**- Thư ký phiên tòa: bà Huỳnh Thanh An – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.**

**- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Liễu – Kiểm sát viên.**

Trong ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 109/2021/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021, về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Đặng Phạm Kiều Thanh T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: khu phố 2, phường A, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: anh Nguyễn Thanh T1, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp P, xã K, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

Chị T và anh T1 có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

\* Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Phạm Kiều Thanh T trình bày:

Chị và anh Nguyễn Thanh T1 tổ chức lễ cưới vào năm 2019, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 5, thị xã Cai Lay vào tháng 02/2020. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau, bất đồng trong cuộc sống, anh T1 không quan tâm vợ, con, bỏ mặc vợ con khi chị nuôi con nhỏ, vợ chồng mạnh ai nấy sống làm cho tình cảm lạnh nhạt, cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Chị đã nộp đơn xin ly hôn tại Tòa án 01 lần và đã rút đơn yêu cầu để tạo cơ hội cho anh T1 nhưng anh T1 không thay đổi mà càng làm cho mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng hơn.

Chị Đặng Phạm Kiều Thanh T yêu cầu Tòa án giải quyết: chấp nhận cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T1.

Về con chung: chị và anh T1 có 01 con chung tên Nguyễn Đặng Minh A sinh ngày 29/9/2020. Ly hôn chị T yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng cho con.

- Tài sản chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

\* Bị đơn, anh Nguyễn Thanh T1 không có văn bản thể hiện ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn, chị Đặng Phạm Kiều Thanh T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.
- Bị đơn, anh Nguyễn Thanh T1 không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T và mong muốn được đoàn tụ, nếu Tòa án giải quyết ly hôn, anh đồng ý giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi, anh tự nguyện cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 đồng.
- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa xác định: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự chưa phát hiện vi phạm nên không kiến nghị gì. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1]. Về quan hệ hôn nhân:**

Giữa chị Đặng Phạm Kiều Thanh T và anh Nguyễn Thanh T1 chung sống với nhau có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Chị Đặng Phạm Kiều Thanh T xác định cuộc sống vợ chồng giữa chị và anh Nguyễn Thanh T1 mâu thuẫn trầm trọng từ đầu năm năm 2020 đến nay do anh T1 không quan tâm gia đình, thường xuyên chửi mắng chị làm cho cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn với anh T1.

Anh Nguyễn Thanh T1 không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị T và mong muốn đoàn tụ nhưng chị T vẫn kiên quyết ly hôn và xác định không còn tình cảm với anh T1.

Thấy rằng: giữa Đặng Phạm Kiều Thanh T và anh Nguyễn Thanh T1 sống chung thời gian ngắn đã phát sinh mâu thuẫn nên chị T nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, chị T đã rút đơn khởi kiện là đã tạo cơ hội để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh T1 trầm trọng kéo dài đến nay không còn khả năng hàn gắn được nên chị T yêu cầu ly hôn với anh T1 là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[2]. Về con chung:**

Chị T yêu cầu trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Đặng Minh Anh sinh ngày 29/9/2020.

Thấy rằng: cháu tên Nguyễn Đặng Minh A sinh ngày 29/9/2020 dưới 36 tháng tuổi nên giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T.

Nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: tại phiên tòa anh T1 tự nguyện cấp dưỡng cho con mỗi tháng 2.000.000 đồng nếu ly hôn là trên cơ sở tự nguyện nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

**[3]. Về tài sản chung:**

Chị T không yêu cầu giải quyết.

**[4]. Về án phí:**

Anh T1 tự nguyện cấp dưỡng cho con nên không phải chịu án phí.

Chị T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5]. Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **\* Căn cứ vào:**

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 107 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
- Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **\* Xử:**

#### **1. Quan hệ hôn nhân:**

Chấp nhận cho chị Đặng Phạm Kiều Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T1.

#### **2. Con chung:**

Giao 01 con chung tên Nguyễn Đặng Minh Anh sinh ngày 29/9/2020 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Ghi nhận anh T1 tự nguyện cấp dưỡng cho cháu Minh A mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

3. Án phí: Chị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 06906 ngày 25/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy nên chị T không phải nộp tiếp tiền án phí.

#### **4. Quyền kháng cáo:**

Chị T và anh T1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TX Cai Lậy;
- Chi cục THADS TX Cai Lậy;
- Các đường sự;
- UBND Phường 5, thị xã Cai Lậy;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Hồ Thị Ánh Tuyết**